

Bản án số: 46/2021/HSST

Ngày: 30 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thoại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quyến

Ông Vũ Tiến Thả

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Tuấn Anh - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Bảo H, sinh năm 1994, tại: An Giang; HKTT: Khóm LT 1, phường LS, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã PV, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Hữu Ch và bà Phạm Thị Lệ Th; có vợ và một người con; tiền án, tiền sự: (không); bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2021; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Hồ Thị Ngọc H, sinh 1994; trú tại: Thôn 3, xã PV, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 18/7/2021, Dương Bảo H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93H1-317.99 đi mua sữa, trên đường đi H gặp một người bạn quen biết từ trước (không rõ nhân thân, lai lịch) xin đi nhờ xe đến thị xã Phước Long. Trên đường đi H và đối tượng nói chuyện về việc sử dụng chất ma túy, đối tượng nói H đưa 150.000 đồng thì đối tượng bán cho H một gói ma túy, Hết đồng ý. Khi đến khu vực Trượng đài Phước Long, đối tượng nói H dừng xe, H dừng xe lấy 150.000 đồng đưa cho đối tượng, đối tượng lấy khẩu trang y tế bọc bên trong là ma túy đưa cho H, sau đó H đi về lại Phú Văn. Khi đến chốt số 6 thuộc thôn PS, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập thì bị công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 khẩu trang y tế; 01 gói ma túy; 01 xe mô tô biển kiểm soát 93H1-317.99.

Tại kết luận giám định số 211/2020/GĐ-MT ngày 22/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3052 gam (hoàn lại sau giám định là 0,2498 gam).

Ngày 24/7/2021, Dương Bảo Hết bị Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can để điều tra.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 27/10/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo Dương Bảo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày luận tội: Kháng định Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và đề nghị mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định 0,2498 gam và 01 khẩu trang; trả lại cho Hồ Thị Ngọc H 01 xe mô tô biển kiểm soát 93H1-317.99.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác có ý kiến như sau:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H khai: Xe mô tô biển kiểm soát 93H1-317.99 là của bà, bà chỉ biết bị cáo sử dụng đi mua sữa chứ không biết bị cáo sử dụng đi mua ma túy, nay bà xin nhận lại xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về áp dụng Bộ luật Hình sự để xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Các hành vi phạm tội thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để giải quyết.

[3] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo H là người nghiện ma túy, ngày 18/7/2021, đã mua ma túy của một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) tại Tượng đài thị xã Phước Long với giá 150.000 đồng để về sử dụng. Khi bị cáo đi về lại Phú Vãn, đến chốt số 6 thuộc thôn PS, xã ĐH, huyện Bù Gia Mập thì bị công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Theo kết quả giám định thì tinh thể màu trắng có trong 01 (Một) gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3052 gam.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội, vì ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm; bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vẫn cất giữ ma túy để sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đích cá nhân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, đây là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định 0,2498 gam là vật cấm lưu hành và 01 khẩu trang y tế không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô biển kiểm soát 93H1-317.99 của bà Hồ Thị Ngọc H không liên quan đến tội phạm trong vụ án nên trả lại cho bà H.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Bảo H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Bảo H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/7/2021; Quyết định tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định 0,2498 gam và 01 khẩu trang; trả lại cho Hồ Thị Ngọc Hạnh 01 xe mô tô biển kiểm soát 93H1-317.99.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện và cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (30/11/2021).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục THA dân sự huyện Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Thoại

